

Số: 113 /BC-SLĐTBXH

Bình Dương, ngày 16 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện lời hứa và kết luận Phiên chất vấn và trả lời chất vấn của kỳ họp thứ 12 – HĐND tỉnh khóa IX

Thực hiện công văn số 2296/UBND-TH ngày 15/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện các chỉ đạo và lời hứa tại kỳ họp thứ 12-HĐND tỉnh khóa IX; Sở lao động – Thương binh và Xã hội báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nội dung đã hứa như sau:

A. NỘI DUNG THỰC HIỆN LỜI HỨA TẠI KỲ HỌP THỨ 12-HĐND TỈNH KHÓA IX

I. Đối với nội dung chất vấn của Đại biểu Phan Hoàng Ân, thuộc tổ đại biểu Huyện Bàu Bàng (Về Giáo dục nghề nghiệp -Việc làm)

Nội dung 1: Về việc đảm bảo cung ứng nguồn lao động đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp.

Để đảm bảo nguồn lao động đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, trong thời qua ngành Lao động – Thương binh và Xã hội đã và đang triển khai thực hiện hiệu quả nhiều giải pháp: thu thập, xây dựng hệ thống thông tin và dự báo về thị trường lao động; nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh; thực hiện công tác kết nối thông tin về lao động - việc làm đến người dân...đã hỗ trợ kết nối người lao động với người sử dụng lao động trong tuyển dụng lao động, người lao động có thông tin để lựa chọn và quyết định học nghề, tiếp cận công việc phù hợp, người sử dụng lao động lựa chọn để tuyển dụng lao động, đặc biệt các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động trong thời gian tới để các cơ sở giáo dục nghề nghiệp định hướng đào tạo gắn với nhu cầu thị trường lao động.

Tuy nhiên, đầu tháng 02/2020 dịch bệnh Covid -19 bùng phát đã tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và người lao động: doanh nghiệp phải cắt giảm, thu hẹp quy mô sản xuất, tạm ngưng sản xuất đã ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập và đời sống của người lao động và gia đình của họ; người lao động chưa có việc làm hoặc bị mất việc làm có tâm lý chưa muốn tìm việc, tham gia thị trường lao động do e ngại vì dịch bệnh. Điều này đã tạo sức ép lớn cho thị trường lao động khi tình trạng mất việc làm tăng, nhu cầu tuyển dụng lao động giảm sâu, tạo áp lực cho các vấn đề xã hội khác.

Trong điều kiện khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid- 19 đã tác động đến cung và cầu lao động, để đảm bảo nguồn lao động đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp, Sở tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Triển khai, thực hiện hiệu quả chỉ đạo, phân công của Ban chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong giai đoạn mới "Chung sống an toàn với Dịch Covid-19": tuyên truyền, hướng dẫn việc thực hiện các quy định về phòng, chống dịch Covid-19; hướng dẫn doanh nghiệp và người lao động thực hiện đúng quy định pháp luật lao động trong trường hợp bị ảnh hưởng do dịch bệnh; nắm bắt thông tin về khó khăn, vướng mắc liên quan đến doanh nghiệp, lao động để kịp thời hướng dẫn giải quyết; báo cáo, tham mưu cơ quan cấp trên những vấn đề vượt thẩm quyền.

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh thực hiện việc kết nối trực tuyến để người sử dụng lao động và người lao động thuận lợi trong tiếp cận thông tin thị trường lao động (thực hiện chuyển đổi hình thức sàn trực tiếp sang tổ chức sàn trực tuyến theo Công văn số 1287/UBND-VX ngày 23/3/2020 của UBND tỉnh Bình Dương); đẩy mạnh thực hiện tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động tìm việc qua các ứng dụng trực tuyến tư vấn qua các tiện ích trên sàn giao dịch trực tuyến, qua Email, Facebook, Skype, ...); tiếp tục đẩy mạnh việc liên kết, kết nối thông tin tuyển dụng với các Trung tâm Dịch vụ việc làm các tỉnh có nguồn lao động để thu hút lao động về Bình Dương (khi doanh nghiệp trở lại hoạt động ổn định); giải quyết chính sách bảo hiểm thất nghiệp hiệu quả, thuận lợi cho người lao động trong tình hình dịch bệnh, kết quả 6 tháng đầu năm 2020:

+ Tư vấn giới thiệu việc làm: Giao dịch với 3.158 lượt doanh nghiệp với nhu cầu tuyển dụng 50.607 vị trí, trong đó: 36.357 lao động phổ thông, chiếm 71,3%; 14.250 lao động có chuyên môn & lao động kỹ thuật, chiếm 28,7%; tư vấn giới thiệu việc làm cho 52.731 lượt người lao động; giới thiệu việc làm cho 35.653 lượt người; 19.550 người lao động nhận được việc làm (trong đó: đáp ứng khoảng 65% nhu cầu tuyển dụng lao động có chuyên môn & lao động kỹ thuật và 38% nhu cầu về lao động phổ thông).

+ Bảo hiểm thất nghiệp: tiếp nhận 38.827 hồ sơ đề nghị hưởng BHTN của người lao động; ban hành 30.327 Quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp với tổng số tiền 538,33 tỷ đồng; tư vấn giới thiệu việc làm cho 28.121 người liên quan đến chính sách bảo hiểm thất nghiệp; ban hành 452 Quyết định hỗ trợ học nghề với tổng số tiền 1,64 tỷ đồng.

- Thu thập, cập nhật và phân tích thông tin thị trường lao động: Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch điều tra, thu thập thông tin thị trường lao động (cung - cầu lao động) năm 2020 và đang triển khai hướng dẫn các địa phương, sẽ bắt đầu thực hiện điều tra, thu thập thông tin thị trường lao động từ ngày 01/7/2020.

- Đối với nội dung tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch liên kết lao động với các tỉnh giai đoạn 2020 – 2024: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp các Sở, ngành có liên quan đã triển khai họp, xây dựng dự thảo, lấy ý kiến góp ý và đang hoàn chỉnh theo các ý kiến được góp ý. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh kéo dài đã ảnh hưởng đến thị trường lao động trong hiện tại và chưa đánh giá được tình hình trong thời gian tới nên Sở đã báo cáo và xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép ngưng việc xây dựng kế hoạch

liên kết lao động với các tỉnh giai đoạn 2020 – 2024. Khi tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đi vào ổn định, Sở tiếp tục đánh giá tình hình thị trường lao động nếu cần thiết sẽ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.

Nội dung 2: Về việc đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động; việc bảo đảm nguồn lao động đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp

Hiện nay, tỉnh Bình Dương có 100 cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp (*tăng thêm 46 cơ sở so với năm 2016*), trong đó: 07 trường cao đẳng/cao đẳng nghề, 12 trường trung cấp/trung cấp nghề, 13 trung tâm giáo dục nghề nghiệp, 06 trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, 62 cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp (trong đó, *có 75 cơ sở ngoài công lập: 02 trường cao đẳng, 06 trường trung cấp, 06 trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và 56 cơ sở khác có tham gia hoạt động Giáo dục nghề nghiệp*) chiếm 75% cơ sở trên toàn tỉnh.

Trong năm 2019, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tuyển sinh được **42.942** học viên, đạt tỷ lệ 110% so với chỉ tiêu, kế hoạch của năm là **39.000** học viên (trong đó, Cao đẳng: 1580/2.000 sinh viên; Trung cấp: 4.860/3.000 học sinh, Sơ cấp và dưới 3 tháng: 36.502/34.000 học viên), góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 78%, trong đó có văn bằng – chứng chỉ đạt 28%.

Theo Kế hoạch trong năm 2020, chỉ tiêu tuyển sinh của tỉnh Bình Dương là **40.000** học viên (trong đó, Cao đẳng: 2.000 sinh viên; Trung cấp: 4.000 học sinh; Sơ cấp và dưới 3 tháng: 34.000 học viên).

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Giáo dục nghề nghiệp. Một trong những giải pháp để thực hiện công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động có hiệu quả là việc gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp. Việc gắn kết được doanh nghiệp hợp tác với cơ sở GDNN ngày càng phát huy hiệu quả thông qua các hội thảo, hội thi nhằm tạo điều kiện để các cơ sở GDNN gặp gỡ, tiếp xúc với các Hiệp hội ngành nghề, công ty doanh nghiệp trong tỉnh. Tính đến nay, hầu hết các Hiệp hội đều biết và có mối liên hệ với nhà trường. Bên cạnh đó, các Trường Cao đẳng – Trung cấp đẩy mạnh việc ký kết, quan hệ đối ngoại với nhiều doanh nghiệp có thế mạnh về lao động, loại hình sản xuất phù hợp với những ngành nghề đào tạo của Trường để tổ chức tham quan, thực tập sản xuất, tìm quỹ học bổng khuyến khích học nghề và giải quyết việc làm sau tốt nghiệp cho học sinh, sinh viên các khóa.

Năm 2019, Theo đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Bình Dương đạt 67.38 điểm, đứng thứ 13/63 tỉnh, thành trong cả nước; và đứng đầu trong nhóm các tỉnh vùng Đông Nam bộ. Trong 10 chỉ số thành phần, chỉ số đào tạo lao động tiếp tục tăng và đạt 7.41 điểm (tăng 0.57 điểm so với năm 2018) thể hiện nỗ lực của tỉnh trong việc thúc đẩy đào tạo nghề và phát triển kỹ năng nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, giúp người lao động tìm kiếm việc làm, qua đó phản ánh hoạt động liên kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp đã từng bước đi vào chiều sâu.

Năm	Chỉ số PCI của tỉnh	Chỉ số Đào tạo lao động
2016	63.57	6.51
2017	64.47	6.35
2018	66.09	6.84
2019	67.38	7.41

Bảng 2. Chỉ số PCI của tỉnh Bình Dương qua các năm (nguồn: www.pcivietnam.vn)

Năm 2017, chỉ số đào tạo lao động của tỉnh chỉ đạt 6,35 điểm, nguyên nhân do hoạt động liên kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và DN mới chỉ đáp ứng nhu cầu về tham quan, kiến tập, thực tập của học sinh, sinh viên. Chất lượng đào tạo của các cơ sở GDNN chưa đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp. Trong khi đó các doanh nghiệp, người sử dụng lao động chưa chú trọng vào sản phẩm dạy nghề, họ chưa thấy được quyền lợi của mình trong việc tham gia đào tạo nghề. Trước tình hình đó, Sở đã tổ chức “Hội thảo giải pháp cải thiện chỉ số đào tạo lao động nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh Bình Dương” để cùng nhau thảo luận, đề xuất các giải pháp đột phá nhằm nâng cao chất lượng đào tạo lao động như: Cải thiện, nâng cao chất lượng lao động; tuyên truyền giáo dục hướng nghiệp cho người lao động; đẩy mạnh phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp trong đào tạo và giải quyết việc làm, giáo dục văn hóa nghề nghiệp, bồi dưỡng kỹ năng mềm cho người học nghề...từ đó góp phần quan trọng trong việc thu hút đầu tư, làm tăng chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Cùng với việc gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp, Sở đã chỉ đạo các đơn vị có liên quan khảo sát nắm bắt nhu cầu học nghề của người dân. Đồng thời, điều tra nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn, từ đó xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu về đào tạo nghề và giải quyết việc làm. Công tác tuyên truyền về đào tạo nghề, định hướng nghề nghiệp được đẩy mạnh bằng nhiều hình thức phù hợp, phối hợp Báo Bình Dương, Đài Phát thanh – Truyền hình Bình Dương tuyên truyền các chính sách của Trung ương, của tỉnh về Dạy nghề và Việc làm, qua đó góp phần nâng cao nhận thức cho người dân trong việc lựa chọn ngành nghề. Bên cạnh đó, Sở chỉ đạo các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh chủ động đẩy mạnh công tác tuyển sinh, đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp để thu hút được ngày càng nhiều người tham gia học nghề.

Trong thời gian tới, để công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm mang lại hiệu quả cao, bảo đảm nguồn lao động đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp, Sở sẽ tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp sau:

- Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách, pháp luật về GDNN, vận động người dân tham gia học nghề, từng bước nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề gắn với tạo việc làm tại chỗ. Đồng thời rà soát, dự báo nguồn lao động cần đào tạo, khảo sát nhu cầu học nghề, xây dựng các mô hình đào tạo nghề phù hợp điều kiện địa phương cũng như đáp ứng nhu cầu của xã hội và thị trường lao động.

- Tham mưu, đề xuất cấp tỉnh quan tâm tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề cho các cơ sở GDNN, đảm bảo tiêu chuẩn về cơ sở vật chất và danh mục thiết bị đào tạo nghề tối thiểu cho các nghề đào tạo bằng nhiều nguồn lực như: Ngân sách địa phương; hỗ trợ từ ngân sách TW; huy động các nguồn lực từ doanh nghiệp và xã hội; từng bước chuẩn hóa, hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị của các cơ sở GDNN trong tỉnh.

- Tổ chức đào tạo, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý dạy nghề theo hướng chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên dạy nghề về trình độ đào tạo, nghiệp vụ sư phạm, chuẩn kỹ năng nghề, mục tiêu đến năm 2025 có 100% nhà giáo dạy cao đẳng, trung cấp đạt chuẩn.

- Xây dựng các giải pháp định hướng, tạo cầu nối để nhiều cơ sở GDNN và doanh nghiệp gặp gỡ và kết nối với nhau ngày càng bền vững, nâng cao hiệu quả gắn kết giữa công tác đào tạo nghề với hoạt động sản xuất của doanh nghiệp từ đó nâng cao được năng suất lao động cho doanh nghiệp. Đồng thời nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh để có chính sách nhằm gắn trách nhiệm và quyền lợi của doanh nghiệp với lĩnh vực GDNN qua các hình thức như: đặt hàng đào tạo lao động; phối hợp và tham gia đào tạo nghề nhằm đáp ứng nguồn nhân lực có kỹ năng nghề chất lượng cao.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong công tác đào tạo nghề, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư xây dựng các cơ sở GDNN ngoài công lập, đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp để đào tạo trình độ sơ cấp và các chương trình đào tạo nghề nghiệp khác. Phát triển đa dạng các hình thức đào tạo nghề nghiệp ở địa phương như đào tạo nghề kèm cặp tại các cơ sở sản xuất - kinh doanh (truyền nghề) thông qua các nghệ nhân và người có tay nghề cao.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn ở địa phương để kịp thời chấn chỉnh các thiếu sót trong quá trình đào tạo, cũng như đề xuất các chế độ, chính sách chưa phù hợp trong quá trình tổ chức thực hiện. Qua đó, góp phần tích cực vào mục tiêu nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. Đối với nội dung chất vấn của Đại biểu Phan Hoàng Ân, thuộc tổ đại biểu Huyện Bàu Bàng (Về Trẻ em)

- Tiếp tục thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em giai đoạn 2016-2020, đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 09/4/2020 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1863/QĐ-TTg ngày 23/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia phòng, chống bạo lực xâm hại trẻ em giai đoạn 2020-2025.

- Nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về bảo vệ trẻ em và các chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em của tỉnh, nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý công tác trẻ em cấp huyện, cấp xã, hội viên, cộng tác viên

các khu ấp, cán bộ cung cấp dịch vụ giáo viên, người chăm sóc trẻ, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã chủ trì, phối hợp tổ chức:

- + Tập huấn chương trình xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em cho 900 người là thành viên Hội đồng đánh giá xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em 9 huyện, thị xã, thành phố.

- + Phối hợp Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh tuyên truyền chương trình Phòng ngừa tai nạn thương tích cho trẻ em cho 150 người là hội viên Hội Phụ nữ khu, ấp trên địa bàn tỉnh.

- + Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo tập huấn chuyên đề bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho 680 người là cha mẹ, người chăm sóc trẻ tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- + Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho 230 cán bộ cung cấp dịch vụ, người làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các huyện, thị xã, thành phố.

- + Phối hợp Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn chuyên đề về dinh dưỡng hợp lý cho trẻ em từ 0 đến 5 tuổi với 1.000 người là giáo viên, bảo mẫu các trường mầm non trên địa bàn tỉnh tham dự.

- + Tổ chức kiểm tra, đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em tại các huyện, thị xã, thành phố, kết quả có 67/91 đơn vị đạt xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em, tỷ lệ 73,6% (các đơn vị còn lại không đạt là do có tình trạng trẻ em bị xâm hại, tử vong do tai nạn thương tích).

- + Phối hợp kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ 03 cơ sở bảo trợ xã hội (nuôi dưỡng trẻ mồ côi) và tình hình thực hiện quyền trẻ em trong các cơ sở bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh.

- + Tổ chức 09 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý công tác trẻ em cấp huyện, cấp xã, cộng tác viên các khu ấp các chương trình như: bảo vệ, chăm sóc trẻ em; phòng chống bạo lực xâm hại trẻ em; phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; ngăn ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; đề án chăm sóc vì sự phát triển toàn diện của trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng.

- + Tổ chức Chiến dịch truyền thông ở 9 huyện, thị xã, thành phố về bảo vệ chăm sóc trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích, ngăn ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em, thực hiện quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em.

- Tổ chức Tháng hành động Vì trẻ em (tháng 6): thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19, tỉnh không tổ chức lễ phát động tháng hành động vì trẻ em năm 2020 nhưng đã tăng cường thực hiện công tác truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng, truyền thông xã hội; chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố tổ chức chiến dịch truyền thông; đăng tin bài trên báo Bình Dương, Đài phát thanh truyền hình Bình Dương, Đài truyền thanh cấp huyện, xã, băng-rôn, Ban-ner tuyên truyền trên các tuyến đường tỉnh, huyện, xã cũng như truyền thông về Tổng đài điện thoại Quốc gia bảo vệ trẻ em 111. Các

huyện, thị xã, thành phố tổ chức thăm tặng quà cho khoảng 2.800 trẻ em (dự kiến) có hoàn cảnh đặc biệt từ nguồn ngân sách tỉnh phân bổ.

- Ban chỉ đạo, Ban điều hành và nhóm công tác liên ngành bảo vệ trẻ em cấp huyện, cấp xã thường xuyên được kiện toàn, các xã, phường, thị trấn đều có bố trí người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã. Kinh phí để thực hiện công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em được bố trí trong các chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em của tỉnh và được bảo đảm thực hiện.

III. Đối với nội dung chất vấn của Đại biểu Võ Văn Đức, thuộc tổ đại biểu Thành phố Dĩ An (Về giảm nghèo)

*** Công tác quản lý nhà nước của ngành về thực hiện giảm nghèo**

Hàng năm, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó có Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Trên cơ sở đó, Sở đã triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo trên địa bàn tỉnh. Sở đã hướng dẫn các địa phương thực hiện đồng bộ các giải pháp để giảm nghèo bền vững. Do đó theo kết quả điều tra rà soát cuối năm 2019, toàn tỉnh có:

1. Số hộ nghèo là 3.806 hộ trên tổng số 290.652 hộ nhân dân của tỉnh, chiếm tỷ lệ 1,31 %. Trong đó:

+ Số hộ nghèo thuộc chỉ tiêu giảm nghèo là 1.893 hộ trên tổng số 290.652 hộ nhân dân của tỉnh, chiếm tỷ lệ 0,65 %.

+ Số hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội là: 1.913 hộ trên tổng số 290.652 hộ nhân dân của tỉnh, chiếm tỷ lệ 0,66 %.

2. Số hộ cận nghèo là 2.899 hộ trên tổng số 290.652 hộ nhân dân của tỉnh, chiếm tỷ lệ 1 %.

So với kết quả điều tra rà soát sau khi UBND tỉnh có chủ trương sửa đổi Bộ Công cụ điều tra rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều riêng của tỉnh thì hộ nghèo cuối năm 2018 là 4.707, tỷ lệ 1.62 %. Từ đầu năm 2019 đến nay đã giảm được 1.250 hộ, phát sinh hộ nghèo mới là 349 hộ, nguyên nhân là do những hộ này rơi vào những trường hợp ốm đau, bệnh tật hiểm nghèo, tai nạn đột xuất... Đặc biệt là: **Không có hộ tái nghèo.**

* Lưu ý: Tỷ lệ 1.56% như Đại biểu phản ánh là các địa phương *rà soát thường xuyên hàng tháng* trong 6 tháng đầu năm 2019, còn để đánh giá kết quả thực hiện trong cả năm 2019 thì phải lấy số liệu được UBND tỉnh phê duyệt cuối năm 2018 để so sánh với số liệu cuối năm 2019.

Như vậy, tỷ lệ giảm nghèo từ 1.62% (cuối năm 2018) giảm xuống còn 1,31% (cuối năm 2019) là đã **đạt và vượt** mức theo chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2019 là: Tỷ lệ giảm nghèo 0,3%/năm, không có hộ tái nghèo.

Tuy nhiên, hiện nay hộ nghèo bảo trợ xã hội (*hộ nghèo mà trong hộ không còn người có sức lao động, chỉ còn người già trẻ em hoặc người khuyết tật không còn khả năng lao động*) chiếm tỷ lệ **cao hơn** hộ nghèo thuộc chỉ tiêu giảm

nghèo (hộ nghèo còn sức lao động, còn khả năng thoát nghèo): **1.913** hộ nghèo BTXH/**1.893** hộ nghèo chỉ tiêu. Do đó, việc thực hiện giảm nghèo hiện nay hết sức khó khăn, vì những hộ nghèo thuộc chỉ tiêu cũng hầu hết là những hộ chỉ có 01 hoặc 02 lao động nhưng đông người ăn theo hoặc có người ốm đau bệnh tật...

*** Trong thời gian tới, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội sẽ tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp chống tái nghèo hướng đến giảm nghèo bền vững:**

Năm 2020 và những năm tiếp theo, tiếp tục thực hiện giảm nghèo trên cơ sở chuẩn nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều; bao gồm chiều nghèo về **thu nhập** và nghèo về **các dịch vụ xã hội cơ bản** như: *Y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh môi trường, khả năng tiếp cận thông tin*. Với trách nhiệm của mình, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội sẽ tập trung vào các nhóm giải pháp chủ yếu để thực hiện giảm nghèo bền vững như sau:

Một là, các giải pháp hỗ trợ tạo điều kiện phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập:

- Tiếp tục phối hợp với NHCSXH tỉnh thực hiện tốt cho vay vốn sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm đối với những hộ nghèo, hộ cận nghèo và những hộ mới thoát nghèo. Đặc biệt, chú trọng khuyến khích những hộ mới thoát nghèo vay vốn để sản xuất kinh doanh, tăng thêm thu nhập, ổn định cuộc sống, thoát nghèo một cách bền vững và chống tái nghèo.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội Nông dân tỉnh đổi mới công tác dạy nghề cho người nghèo theo hướng thiết thực, hiệu quả như: Dạy nghề phải gắn với nhu cầu của doanh nghiệp, dạy nghề gắn với giới thiệu việc làm, dạy nghề trực tiếp tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Chỉ đạo phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với các ngành có liên quan, Hội Bảo trợ Người Khuyết tật – Trẻ mồ côi và Bệnh nhân nghèo, tổ chức Holt triển khai nhân rộng các mô hình sinh kế có hiệu quả hiện có trên địa bàn cho hộ nghèo, cận nghèo và hộ mới thoát nghèo thực hiện.

Tiếp tục phối hợp với Hội Bảo trợ Người tàn tật, trẻ mồ côi và bệnh nhân nghèo của tỉnh và phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thị, thành phố tiếp tục thực hiện mô hình "Dạy nghề - tạo việc làm dựa vào cộng đồng cho người nghèo" có nghĩa là dạy nghề đơn lẻ theo nhu cầu thực tế của từng hộ nghèo, sau khi học xong hỗ trợ phương tiện hành nghề (nếu có) hoặc giới thiệu việc làm cho người học nghề.

Bên cạnh đó, Sở cũng tiếp tục phối hợp với các tổ chức từ thiện – xã hội, các tổ chức phi Chính phủ như tổ chức Holt, Tzuchi thực hiện các chương trình, dự án hỗ trợ sinh kế, trợ cấp thường xuyên cho người nghèo.

Hai là, các giải pháp hướng đến việc nâng cao khả năng tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản (Y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh môi trường, khả năng tiếp cận thông tin) cho người nghèo:

Ngoài việc tiếp tục áp dụng các giải pháp nhằm nâng cao thu nhập cho người nghèo, tỉnh sẽ chú trọng các giải pháp hướng đến việc nâng cao khả năng tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản của người nghèo. Đó là:

- *Phối hợp các cấp, các ngành thực hiện đồng bộ, có chiều sâu trong các chính sách giảm nghèo gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư, xây dựng đô thị văn minh. Thông qua các chương trình này, đời sống vật chất, tinh thần của người dân sẽ được nâng lên, theo đó, người nghèo sẽ được thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản tại cộng đồng.*

- *Về Y tế:* Phối hợp các cấp, các ngành thực hiện tốt việc cấp thẻ BHYT cho người nghèo, người cận nghèo và người thoát nghèo. Phối hợp BHXH tỉnh tiếp tục tham mưu hỗ trợ kinh phí mua thẻ BHYT cho thành viên của hộ gia đình làm nông, lâm nghiệp có mức sống trung bình. Phối hợp Sở Y tế thực hiện tốt việc hỗ trợ một phần kinh phí khám chữa bệnh cho người nghèo, người gặp khó khăn do mắc bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo trên địa bàn tỉnh theo Quyết định 3393/QĐ-UBND ngày 30/12/2013 của UBND tỉnh.

- *Về giáo dục:* Phối hợp Sở Giáo dục và đào tạo thực hiện tốt việc miễn, giảm học phí cho con em hộ nghèo, hộ cận nghèo. Tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ học phí cho con em hộ nghèo, cận nghèo đi học các trường Đại học, Cao đẳng thuộc hệ thống công lập ngoài địa bàn tỉnh (vì hiện nay Bình Dương thực hiện chuẩn nghèo của tỉnh, không còn hộ nghèo theo chuẩn TW nên con em hộ nghèo, cận nghèo của tỉnh đi học ngoài tỉnh không được miễn, giảm học phí).

- *Về nhà ở:* Tiếp tục rà soát, thống kê lập danh sách hộ nghèo có khó khăn về nhà ở. Phối hợp với UBMTTQ, Hội, Đoàn thể các cấp đẩy mạnh công tác vận động ủng hộ "Quỹ Vì người nghèo" để xây dựng Đại đoàn kết cho người nghèo. Phối hợp với NHCSXH tỉnh tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn vay sửa chữa, xây dựng mới nhà ở và mua nhà ở xã hội cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo.

- *Về nước sạch và vệ sinh môi trường:* Tiếp tục phối hợp NHCSXH tỉnh thực hiện tốt việc cho vay vốn ưu đãi thực hiện chương trình nước sạch và vệ sinh.

- *Về tiếp cận thông tin:* Phối hợp Sở Thông tin - Truyền thông xây dựng và củng cố hệ thống thông tin - truyền thông cơ sở để tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, định hướng của Đảng, Nhà nước về giảm nghèo; nâng cao nhận thức về giảm nghèo của toàn xã hội, của người nghèo, khơi dậy ý thức tự vươn lên ổn định cuộc sống. Tiếp tục phối hợp với UBMTTQ tỉnh huy động các nguồn lực, hỗ trợ trang thiết bị nghe, nhìn (ti vi) nhằm giảm thiểu hụt về thông tin cho người nghèo.

Ba là, nhóm giải pháp về công tác tuyên truyền và vận động các nguồn lực xã hội, xã hội hóa công tác giảm nghèo:

Bên cạnh việc thực hiện các giải pháp trên, công tác tuyên truyền vận động được xác định có ý nghĩa quan trọng, thông qua công tác tuyên truyền làm cho

mọi người hiểu đầy đủ hơn về việc thực hiện chuẩn nghèo của tỉnh, chính sách giảm nghèo theo từng giai đoạn. Việc tổ chức quán triệt, tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa và tầm quan trọng của chương trình giảm nghèo tạo được sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức của cấp Ủy, chính quyền địa phương, cán bộ, nhân dân, tạo được sự đồng tình ủng hộ, khơi dậy lòng nhân ái của các tầng lớp nhân dân đối với người nghèo, thu hút được sự tham gia của quần chúng nhân dân, các tổ chức kinh tế xã hội. Do vậy, trong thời gian tới, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội sẽ tiếp tục:

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành đoàn thể, đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng, xã hội về công tác giảm nghèo. Tăng cường công tác tiếp xúc hộ nghèo nhằm giám sát việc thực hiện các chính sách giảm nghèo, đồng thời tiếp tục tổ chức các buổi tập huấn, tuyên truyền chính sách cho người nghèo, người cận nghèo, nhằm làm chuyển biến nhận thức của các hộ nghèo tự vươn lên thoát nghèo, khắc phục tư tưởng trông chờ vào các chính sách xã hội, ý lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội, Đoàn thể các cấp thực hiện tốt giải pháp "Tổ chức, cá nhân giúp hộ nghèo", huy động nguồn lực từ các tập thể, cá nhân ủng hộ "Quỹ Vì người nghèo", nhằm góp phần thực hiện phong trào "cả nước chung tay vì người nghèo - không ai bị bỏ lại phía sau" do Thủ tướng Chính phủ phát động.

Trên đây là một số giải pháp để phấn đấu thực hiện đồng bộ, hiệu quả trong công tác giảm nghèo, góp phần đảm bảo an sinh, công bằng xã hội, nhằm thực hiện đạt mục tiêu giảm nghèo bền vững.

KẾT QUẢ:

1. Về tỷ lệ hộ nghèo: 6 tháng đầu năm 2020, do tình hình dịch bệnh Covid -19 nên toàn tỉnh không tổ chức rà soát hộ nghèo như định kỳ hàng năm mà các địa phương chỉ rà soát đột xuất những trường hợp thật sự rơi vào hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy số hộ nghèo, hộ cận nghèo chung trên toàn tỉnh như sau:

Số hộ nghèo là 3.806 hộ trên tổng số 290.652 hộ nhân dân của tỉnh, chiếm tỷ lệ 1,31 %. Trong đó:

- + Số hộ nghèo thuộc chỉ tiêu giảm nghèo là 1.893 hộ trên tổng số 290.652 hộ nhân dân của tỉnh, chiếm tỷ lệ 0,65 %.

- + Số hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội là: 1.913 hộ trên tổng số 290.652 hộ nhân dân của tỉnh, chiếm tỷ lệ 0,66 %.

2. Số hộ cận nghèo là 2.899 hộ trên tổng số 290.652 hộ nhân dân của tỉnh, chiếm tỷ lệ 1 %.

Bằng nhiều giải pháp đồng bộ, hiệu quả của cả hệ thống chính trị và các ngành đoàn thể các cấp, dự kiến đến cuối năm 2020 toàn tỉnh sẽ tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, đảm bảo đưa tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 1% theo kế hoạch.

2. Về Kết quả thực hiện các giải pháp:

- **Về chính sách bảo lưu:** tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách bảo lưu hộ nghèo (đã có từ năm 2012) trong thời gian 02 năm kể từ thời điểm thoát nghèo, thoát cận nghèo nhằm tạo điều kiện cho hộ mới thoát nghèo được thụ hưởng các chính sách giảm nghèo và các dịch vụ xã hội cơ bản, có thêm “sức đề kháng”, đủ điều kiện, thời gian để ổn định cuộc sống, thoát nghèo một cách bền vững.

- **Về chính sách hỗ trợ Y tế:** Hiện nay, các thành viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được tỉnh mua thẻ Bảo hiểm y tế 100% (được cấp miễn phí) hàng năm. Riêng đối với hộ có mức sống trung bình làm nông, lâm, ngư nghiệp thì kể từ năm 2017 đến nay cũng được tỉnh hỗ trợ 100% mua thẻ bảo hiểm y tế (cấp miễn phí 100%) từ nguồn kinh phí kết dư Quỹ bảo hiểm y tế hàng năm của địa phương. Tổng số tiền là 16 tỷ 083 triệu đồng.

- **Chính sách nhà ở:** Toàn tỉnh hỗ trợ xây nhà Đại đoàn kết là 110 căn tổng trị giá 7,9 tỷ đồng và 39 căn nhà tình thương tổng trị giá 2,1 tỷ đồng.

- **Chính sách hỗ trợ tiếp cận thông tin:**

Sở đã phối hợp với UBMTTQ VN tỉnh khảo sát những hộ nghèo không có ti vi hoặc có ti vi nhưng đã quá cũ, thường xuyên bị hư hỏng, đồng thời xin chủ trương UBND tỉnh đã chấp thuận cho hỗ trợ ti vi (đợt 1) cho 500 hộ nghèo trên địa bàn tỉnh từ Quỹ “Vì người nghèo”. Dự kiến sẽ trao tiếp đợt 2 vào quý 3 với khoảng hơn 500 cái.

- **Chính sách vay vốn tín dụng:** Chỉ hỗ trợ có hoàn lại (vay vốn tín dụng): 279 tỷ 448 triệu đồng, Trong đó có 4.891 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo vay vốn với tổng số tiền là 216 tỷ, 354 triệu đồng; 1.372 hộ thoát nghèo với tổng số tiền 63 tỷ đồng. Ngoài ra còn có các chương trình khác như Chương trình cho vay học sinh, sinh viên là 1.095 hồ sơ với tổng số tiền là 16 tỷ 431 triệu đồng;

- **Chính sách hỗ trợ giáo dục:**

Trong năm học vừa qua, toàn tỉnh thực hiện miễn, giảm học phí cho 635 lượt học sinh, sinh viên là con hộ nghèo với tổng kinh phí là 256 triệu đồng và hỗ trợ chi phí học tập 1.858 học sinh với tổng kinh phí 1 tỷ 672 triệu đồng. Trao học bổng cho 1.380 học sinh với tổng kinh phí là 1 tỷ 748 triệu đồng.

e) Chính sách dạy nghề và tạo việc làm:

Trong năm, các huyện, thị, thành phố đã tổ chức 79 lớp dạy nghề cho lao động nông thôn với 1.958 học viên tham gia. Trong đó, dạy nghề nông nghiệp là 12 lớp với 338 học viên; dạy nghề phi nông nghiệp: 67 lớp với 1.620 học viên tham gia.

Ngoài ra, trong năm 2019 Sở đã tiếp tục phối hợp Hội Bảo trợ Người khuyết tật - Trẻ mồ côi và Bệnh nhân nghèo triển khai chương trình dạy nghề cho 15 người nghèo dựa vào cộng đồng với tổng kinh phí dự kiến là 130 triệu đồng. Với mô hình học nghề này, người nghèo được tự do lựa chọn nghề và nơi học nghề phù hợp với nhu cầu, khả năng, điều kiện hoàn cảnh của mình và phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế của từng địa phương. Khi học xong, người

nghèo, người cận nghèo sẽ có cơ hội tạo việc làm, tìm việc làm phù hợp với khả năng và sở thích, từ đó giúp tăng thêm thu nhập của hộ gia đình từ nghề đã học, qua đó góp phần giảm nghèo bền vững

hiện có 15 người thuộc hộ nghèo đang vừa học vừa làm tại các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

g) Hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, nâng cao năng lực:

Từ đầu năm 2019 đến nay Sở đã phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo, hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo và hộ cận nghèo theo Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH và Thông tư 14/2018/TT-BLĐTBXH sửa đổi một số điều của Thông tư 17; Thông tư 02/2016/TT-BLĐTBXH về hướng dẫn quy trình rà soát hộ làm nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình với trên 2.000 lượt đại biểu là lãnh đạo, đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp, cán bộ các đoàn thể và lãnh đạo khu ấp.

Ngoài ra, Sở đã phối hợp với Hội Bảo trợ Trẻ mồ côi - Người khuyết tật và Bệnh nhân nghèo của tỉnh tập huấn nâng cao nhận thức về các chính sách giảm nghèo và hướng dẫn thực hiện các mô hình giảm nghèo hiệu quả cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn toàn tỉnh bằng nguồn kinh phí vận động. Kết quả tổ chức được 22 lớp trên 9 huyện thị xã, thành phố với 4.657 hộ nghèo và cán bộ cấp xã tham dự.

B. NỘI DUNG GIẢI TRÌNH BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH

I. Tình hình quản lý lao động nước ngoài

Đến 31/12/2019, trên địa bàn tỉnh có 4.016 doanh nghiệp, tổ chức sử dụng lao động người nước ngoài với số lượng 24.105 người, trong đó: thuộc diện cấp giấy phép lao động: 23.611 người (nhà quản lý, giám đốc điều hành: 4.258 người, chuyên gia: 16.157 người, lao động kỹ thuật: 3.196 người); không thuộc diện cấp phép lao động: 494 người.

Nhìn chung lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh chấp hành tốt các quy định của pháp luật Việt Nam như việc cấp, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động, cấp thị thực, gia hạn tạm trú, cấp thẻ tạm trú, khai báo tạm trú, không để xảy ra tình trạng mất an ninh trật tự. Hầu hết tất cả lao động nước ngoài được cấp giấy phép lao động và ký hợp đồng lao động theo quy định (ngoại trừ người nước ngoài làm việc theo hình thức di chuyển nội bộ được công ty chủ đầu tư ở nước ngoài trả lương). Lực lượng lao động nước ngoài làm việc tại tỉnh chủ yếu là nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia và lao động kỹ thuật cao... đã bổ sung đáng kể nguồn nhân lực có chuyên môn kỹ thuật, kinh nghiệm quản lý điều hành, kỹ năng làm việc chuyên nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế, đóng góp đáng kể về hiệu quả lao động, nâng cao trình độ người lao động, tăng lợi nhuận của đơn vị, đóng góp vào thu nhập quốc gia...

II. Sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong việc quản lý lao động nước ngoài đang làm việc tại địa phương

Để công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh hiệu quả, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 18/7/2017 ban hành quy chế phối hợp quản lý lao động người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bình Dương (theo Nghị định 11/2016/NĐ-CP); ủy quyền Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Dương, Ban quản lý Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore và Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Bình Dương thực hiện việc tổng hợp nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài để Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận theo quy định. Đồng thời, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thực hiện ủy quyền Ban quản lý Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Bình Dương thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp thuộc quyền quản lý, tạo thuận lợi trong việc thực hiện các thủ tục sử dụng lao động nước ngoài của doanh nghiệp.

Việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bình Dương, việc ủy quyền quản lý đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đã phân định trách nhiệm từng Sở, Ngành có liên quan, tạo điều kiện cho công tác phối hợp, trao đổi thông tin liên quan đến quản lý lao động nước ngoài trên địa bàn.

Các Sở, Ngành đã thực hiện việc trao đổi thông tin và báo cáo tình hình quản lý lao động nước ngoài đến Công an tỉnh theo đúng Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 18/7/2017 ban hành quy chế phối hợp quản lý lao động người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Việc trao đổi thông tin giữa các đơn vị có liên quan được thực hiện hiệu quả nhanh chóng bằng nhiều hình thức: điện thoại, email, văn bản, trực tiếp trao đổi... Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổng hợp số liệu lao động người nước ngoài từ các đơn vị quản lý được ủy quyền để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội định kỳ 06 tháng và cả năm; hàng tháng Sở và 02 Ban quản lý cung cấp số liệu cấp, cấp lại giấy phép lao động đến Công an tỉnh Bình Dương và cung cấp số liệu có liên quan khi có đề nghị từ các sở, ngành.

Trong thời gian tới, để triển khai nội dung liên quan đến lao động nước ngoài được quy định trong Bộ Luật lao động (2019), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã triển khai lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 11/2016/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. Khi Nghị định mới được ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành mới quy chế phối hợp quản lý lao động người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Bình Dương để việc quản lý lao động theo quy định và hiệu quả.

III. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát liên quan đến lao động nước ngoài

Hàng năm, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì xây dựng kế hoạch thanh, kiểm tra và phối hợp cùng các ngành có liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (theo kế hoạch đã được phê duyệt), bao gồm các vấn đề về thực hiện Pháp luật Lao động, Luật Bảo hiểm Xã hội, Luật Việc làm, Luật An toàn lao động...trong đó có việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển và quản lý người lao động là người nước ngoài. Qua công tác thanh, kiểm tra, Sở thực hiện việc nhắc nhở và đề nghị các doanh nghiệp nghiêm túc thực hiện các quy định về quản lý và sử dụng lao động.

Về công tác phối hợp với các Sở, Ngành: Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra về xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo cùng Công an tỉnh tiến hành kiểm tra các Trung tâm đào tạo ngoại ngữ và kỹ năng sống trên địa bàn toàn tỉnh qua đó nhắc nhở đối với các đơn vị có sử dụng giáo viên nước ngoài cần thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Báo cáo của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về Kết quả thực hiện lời hứa và kết luận Phiên chất vấn và trả lời chất vấn của kỳ họp thứ 12 – HĐND tỉnh khóa IX./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Ban GD Sở;
- Phòng DN, BTXH; CSLD (email);
- Lưu VT, CVP (02).



Lê Minh Quốc Cường